

Số: /KH-UBND

Ba Động, ngày 02 tháng 3 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023**

-----

Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

Thực hiện kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện Ba Tơ về việc thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023.

**I. Mục tiêu, chỉ tiêu:**

**1. Mục tiêu:**

Đẩy mạnh thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã để thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo, nâng cao nhận thức cho người dân trong công tác giảm nghèo, phấn đấu đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phải chú trọng phát huy, thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, đồng thời đẩy mạnh việc huy động các nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới kết hợp với thế mạnh tiềm năng sẵn có của từng địa phương để phát triển kinh tế, xã hội. Trong đó cần đẩy công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên và định kỳ tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã; công tác rà soát phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các ngành, của người dân và cộng đồng, bảo đảm đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, góp phần thực hiện đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn xã trong năm 2023.

**2. Chỉ tiêu giảm nghèo năm 2023:**

- \* **Chỉ tiêu giảm hộ nghèo** (Số hộ nghèo trong năm 2022 là 47 hộ )
  - Dự kiến số hộ dân cư cuối năm 2023 là 783 hộ
  - + Số hộ nghèo giảm trong năm 05 hộ
  - + Tỷ lệ giảm nghèo trong năm là từ 0,73%(so với tổng số hộ dân cư cuối năm 2022).

(chi tiết phụ lục đính kèm)

\* **Chỉ tiêu giảm hộ cận nghèo** (Số hộ nghèo trong năm 2022 là 98 hộ )

- Dự kiến số hộ dân cư cuối năm 2023 là 783 hộ

- + Số hộ nghèo giảm trong năm 19 hộ
- + Tỷ lệ giảm nghèo trong năm là từ 2,62%(so với tổng số hộ dân cư cuối năm 2022).

(chi tiết phụ lục đính kèm)

## **II. Nội dung:**

1. Các nội dung thực hiện áp dụng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; và các văn bản hướng dẫn, thực hiện của UBND tỉnh, huyện.

Đảng ủy và chính quyền địa phương, phối hợp cùng với mặt trận, các hội, Đoàn thể chính trị xã hội lãnh đạo, chỉ đạo các ngành thực hiện tốt các giải pháp giảm nghèo bền vững, đảm bảo đạt chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền người dân tự nguyện đăng ký thoát nghèo để trong năm đạt tỷ lệ hộ nghèo giảm và vượt chỉ tiêu cấp trên giao, hạn chế việc tái nghèo, nâng cao mức sống thu nhập của người dân một cách bền vững.

## **III. Nhiệm vụ và giải pháp:**

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho người nghèo vươn lên thoát nghèo, không ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. nêu gương, động viên, khen thưởng kịp thời những hộ nghèo điển hình trong việc thoát nghèo phát triển kinh tế bền vững; đồng thời phê phán các trường hợp lợi dụng chính sách, không có ý chí vươn lên, không muốn thoát nghèo.

2. Hàng năm rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ Nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình là nhiệm vụ quan trọng và cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị địa phương; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế- xã hội để phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu cấp trên giao cho.

3. Công tác rà soát, xác định đối tượng cần trung thực, khách quan, đúng với quy định; Việc theo dõi, quản lý đối tượng phải chặt chẽ, thực hiện các chính sách hỗ trợ, kịp thời động viên tinh thần để các hộ nghèo, hộ cận nghèo có ý chí vươn lên và tự nguyện đăng ký thoát nghèo.

4. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo của các cấp chính quyền đối với việc thực hiện các Chính sách giảm nghèo bền vững; cần tập trung chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, các xã, thôn xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công cán bộ, đảng viên phụ trách từng hộ nghèo để tư vấn, giúp đỡ về mọi mặt, thuyết phục họ nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo. Đồng thời nâng cao năng lực của các cấp quản lý nhà nước, xây dựng các cơ chế phối hợp để thực hiện có hiệu quả và đồng bộ chương trình.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của xã được phân công theo địa bàn phụ trách, thường xuyên kiểm tra, giám sát và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện ở các thôn có hiệu quả.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Hội, Đoàn thể xã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, đồng thời tiếp tục phát động và tổ chức thực hiện các phong trào để giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về tín dụng, y tế, giáo dục, nhà ở... tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”; kêu gọi các tổ chức cá nhân ủng hộ, giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo; hướng dẫn và đôn đốc các tổ chức thành viên ở các thôn nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến về giảm nghèo có hiệu quả để thực hiện tốt chương trình. Phối hợp với UBND xã đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách giảm nghèo, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo định kỳ hàng năm; triển khai thực hiện các hoạt động dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, hỗ trợ sản xuất, tăng thu nhập cho người nghèo; hướng dẫn thực hiện các chính sách, dự án về khuyến nông, khuyến ngư, phát triển sản xuất của địa phương.

3. Đối với Trạm y tế xã thực hiện chính sách hỗ trợ về y tế trong hệ thống ngành xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm có giải pháp cụ thể để hỗ trợ và thực hiện tốt công tác khám, điều trị bệnh cho người nghèo.

4. Đối với các trường thực hiện tốt các chính sách trợ giúp trong giáo dục cho các em học sinh hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo; xây dựng kế hoạch và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm tránh nguy cơ học sinh nghèo do quá khó khăn dẫn đến bỏ học.

5. Đối với Tư pháp xã tổ chức triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, giúp người nghèo nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

6. Đối với Văn hóa thông tin xã: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách giảm nghèo nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa của chương trình giảm nghèo; tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về giảm nghèo; tuyên truyền về kết quả hoạt động của chương trình, thông qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo cho toàn xã hội.

7. Đối với LĐTB&XH xã: phối hợp với các ban, ngành liên quan thực hiện chương trình giảm nghèo, một số dự án, nhân rộng mô hình giảm nghèo, hướng dẫn công tác điều tra giảm nghèo hàng năm, công tác dạy nghề cho người nghèo. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình.

8. Đối với Trưởng các thôn Căn cứ kế hoạch này, tuyên truyền, thực hiện tốt chương trình giảm nghèo tại thôn; dựa trên danh sách hộ nghèo của từng thôn lên kế hoạch giảm hộ nghèo năm 2023, điều tra rà soát bổ sung hộ nghèo, cận nghèo hàng năm và hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo.

Yêu cầu các ban, ngành có liên quan và trưởng các thôn căn cứ kế hoạch này triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Mặt trận và các hội đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VP;

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Hậu**